

Số: 115 /KH-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 25 tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới.

Căn cứ Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc.

Căn cứ Kết luận 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới.

Thực hiện văn bản số 6622-CV/TU ngày 12/11/2019 của Tỉnh ủy về việc tham mưu quán triệt, triển khai Kết luận 65-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 338-KH/TU ngày 27/4/2020 của Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Kết luận 65-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về Công tác dân tộc trong tình hình mới. UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 65-KL-TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phổ biến quán triệt triển khai thực hiện tốt Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa IX.

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, công chức, đảng viên trong hệ thống chính trị các cấp về công tác dân tộc trong tình hình mới. Xác định công tác dân tộc là vấn đề chiến lược cơ bản, lâu dài, cấp bách là nhiệm vụ toàn Đảng, toàn quân, toàn dân và cả hệ thống chính trị.

- Phân cấp, phân quyền để tạo chủ động cho các cấp, các ngành; tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện công tác dân tộc.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong công tác tham mưu, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc.

2. Yêu cầu: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phải đảm bảo mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp và có sự phân công cụ thể.

II. NỘI DUNG

1. Chính sách đầu tư phát triển bền vững

- Tập trung ưu tiên, huy động mọi nguồn lực để thực hiện đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng vùng dân tộc thiểu số như: Đường giao thông nông thôn, công trình điện, nước sinh hoạt, công trình thủy lợi, Nhà văn hóa, trạm y tế, trường học, chợ,... và các công trình dịch vụ như: Phát thanh, truyền hình, viễn thông, công nghệ thông tin... tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số từ đó phát huy vai trò đồng bào các dân tộc đoàn kết, tích cực vươn lên, hội nhập, phát triển.

- Tập trung giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức thiết như: Hỗ trợ nhà ở, nhà vệ sinh, điện thắp sáng, nước sinh hoạt cho đồng bào dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề gắn với việc giải quyết việc làm; Nâng cao hiệu quả và mở rộng vốn tín dụng ưu đãi đối với các dự án phát triển sản xuất, kinh doanh vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt cơ chế, chính sách, định mức khoán bảo vệ rừng, tạo sinh kế, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm đối với công tác bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường sinh thái cho người dân đặc biệt là đồng bào dân tộc sinh sống gần rừng.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất nông, lâm nghiệp hiệu quả gắn với liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc mạnh dạn ứng dụng khoa học kỹ thuật lựa chọn các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao. Phát triển các mô hình kinh tế hợp tác, trang trại. Chú trọng công tác chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm, phát triển hàng hóa xuất khẩu.

- Tiếp tục giải quyết tình trạng thiếu hoặc không có đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc. Giải quyết dứt điểm tình trạng tranh chấp, khiếu kiện về đất đai. Thực hiện tốt công tác sắp xếp, ổn định dân cư.

2. Chính sách phát triển giáo dục và đào tạo

- Nâng cao chất lượng công tác giáo dục và đào tạo đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tiếp tục phát huy hiệu quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

- Đầu tư mở rộng hệ thống Trường Phổ thông Dân tộc nội trú; đưa tiếng nói, chữ viết và truyền thống văn hóa tốt đẹp của các dân tộc vào chương trình giảng dạy. Lựa chọn ngành nghề phù hợp đưa vào đào tạo cho học sinh Trường Phổ thông dân tộc nội trú.

- Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số, cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định của Trung ương và chính sách đặc thù của tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Chính sách Y tế, dân số

- Thực hiện tốt chương trình chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm y tế cho đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định của pháp luật. Nâng cao tỉ lệ khám, chữa bệnh và chất lượng các dịch vụ y tế, nhất là khám, chữa bệnh ban đầu ở tuyến cơ sở, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tạo điều kiện để đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận

sử dụng các dịch vụ y tế, khám, chữa bệnh ở tuyến tỉnh, tuyến Trung ương thông qua chính sách bảo hiểm y tế.

- Tổ chức, rà soát các hộ đồng bào dân tộc trên địa bàn tỉnh hành nghề y học truyền thống để đẩy mạnh phát triển y học dân tộc kết hợp với y học hiện đại nâng cao chất lượng phục vụ cho công tác khám, chữa bệnh.

- Triển khai đầy đủ kịp thời các chương trình tiêm chủng mở rộng, dinh dưỡng và an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt công tác phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em, nâng cao sức khỏe, thể trạng, tầm vóc thanh, thiếu niên dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số theo Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ; Phụ nữ mang thai và bà mẹ nuôi con bú được cấp miễn phí các chất dinh dưỡng cần thiết theo khuyến cáo của ngành Y tế; hỗ trợ dinh dưỡng “uống sữa miễn phí” cho trẻ em từ 02 đến 06 tuổi phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh. Triển khai thực hiện dịch vụ tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân cho thanh niên dân tộc thiểu số, quản lý thai, khám thai định kỳ, bổ sung vi chất cần thiết cho phụ nữ dân tộc thiểu số trong giai đoạn mang thai.

- Chú trọng công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế, có cơ chế đào tạo cán bộ có trình độ chuyên sâu là đồng bào dân tộc thiểu số ở cơ sở, nhất là ở tuyến cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

4. Chính sách phát triển thể dục thể thao

- Tổ chức thực hiện tốt công tác bảo tồn và phát triển các môn thể dục, thể thao truyền thống của các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng và hỗ trợ các hoạt động thể dục, thể thao, xây dựng sân vận động, nhà thi đấu, trung tâm tập luyện thể dục thể thao ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thường xuyên tổ chức Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số cấp huyện, tỉnh và khu vực theo kế hoạch; đẩy mạnh phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Chính sách phát triển du lịch

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho đồng bào dân tộc thiểu số tham gia cung cấp dịch vụ, giới thiệu, quảng bá văn hóa dân tộc phục vụ phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Chú trọng công tác phát triển du lịch sinh thái vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khai thác phát huy thế mạnh tối đa lợi thế, tiềm năng của mỗi vùng đồng bào dân tộc nhằm tạo công ăn việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số.

- Xây dựng mô hình tổ chức hoạt động du lịch hiệu quả bền vững đối với dân tộc thiểu số; vận động đồng bào giữ gìn môi trường cảnh quan, các nghề truyền thống phục vụ phát triển du lịch.

6. Chính sách bảo tồn và phát triển văn hóa

- Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ, khuyến khích giữ gìn, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa, ngôn ngữ, chữ viết, tập quán, tín ngưỡng truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu, xây dựng Đề án bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số, đảm

bảo tính thực tiễn và phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở gắn với việc giữ gìn, bảo tồn di sản văn hóa, bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số. Tích cực vận động các nghệ nhân truyền dạy cho con em đồng bào dân tộc sử dụng công chiêng và nhạc cụ dân tộc góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc mình. Nghiên cứu sưu tầm, bảo tồn và phát huy có hiệu quả các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể; tổ chức các hoạt động quảng bá, giới thiệu các lễ hội truyền thống, văn hóa đặc trưng của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh gắn với phát triển du lịch.

- Tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền cho đồng bào dân tộc thiểu số về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, xây dựng nếp sống văn hóa mới.

- Thực hiện tốt công tác cảnh báo, ngăn ngừa, ngăn chặn các hoạt động lôi kéo của các đạo lạ đến người dân tộc, làm ảnh hưởng đến đời sống, tín ngưỡng, văn hóa của các dân tộc trên địa bàn tỉnh, đồng thời bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và thực hiện nghiêm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

7. Chính sách thông tin truyền thông: Ưu tiên đầu tư phát triển thông tin truyền thông vùng dân tộc thiểu số, cung cấp các phương tiện thiết yếu nhằm đảm bảo quyền tiếp cận và hưởng thụ thông tin. Bảo đảm các hộ gia đình được sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình, viễn thông, tiếp cận công nghệ thông tin phục vụ nhu cầu sản xuất, sinh hoạt, học tập tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số.

8. Chính sách phổ biến giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến đường lối quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với tình hình thực tiễn; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và lòng tin của đồng bào dân tộc với Đảng và Nhà nước, phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thách thức, hòa nhập phát triển cùng đất nước nói chung và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nói riêng.

- Đẩy mạnh công tác trợ giúp pháp lý cho đồng bào dân tộc thiểu số bằng nhiều hình thức phong phú và đa dạng, tạo điều kiện tối đa để đồng bào dân tộc tiếp cận và sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí. Tăng cường công tác tuyên truyền cho đồng bào dân tộc thiểu số tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số hiểu biết về hoạt động trợ giúp pháp lý để hiểu biết tìm đến dịch vụ trợ giúp pháp lý để được tư vấn, trợ giúp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

9. Chính sách quốc phòng an ninh: Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân gắn với thế trận lòng dân vững chắc ở vùng dân tộc thiểu số; trong đó tập trung chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, phản động, những thông tin xấu độc trên mạng xã hội, ngăn chặn âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Nhân rộng mô hình hoạt động của “Lực lượng 47” của tỉnh; Triển khai các kế hoạch, giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn hiệu quả hoạt động của các loại tội phạm; kết hợp chặt chẽ

giữa phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ; Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng kỹ năng vận động quần chúng cho lực lượng nòng cốt, cốt cán, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và cộng đồng dân cư. Tập trung giải quyết kịp thời những mâu thuẫn từ cơ sở, kiên quyết không để xảy ra các điểm nóng phức tạp về an ninh, trật tự; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với các phong trào cách mạng khác tại địa phương. Đẩy mạnh công tác xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

10. Chính sách cán bộ là người dân tộc thiểu số

- Thực hiện đúng, đầy đủ, có hiệu quả các chế độ, chính sách ưu tiên trong công tác tuyển dụng, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số có năng lực và đủ tiêu chuẩn phù hợp quy định của pháp luật. Chú trọng công tác đào tạo, quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, đặc biệt là dân tộc thiểu số tại chỗ. Quan tâm tạo nguồn cán bộ nữ dân tộc thiểu số, hỗ trợ nâng cao năng lực để tham gia vị trí quản lý, lãnh đạo trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị các cấp. Đảm bảo tỷ lệ, cơ cấu hợp lý cán bộ dân tộc thiểu số trong cấp ủy và các cơ quan dân cử các cấp. Ở địa phương vùng dân tộc thiểu số, nhất thiết phải có cán bộ chủ chốt là người dân tộc thiểu số.

- Thực hiện tốt nội dung Quyết định số 1625/QĐ-UBND ngày 19/6/2018 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 19-CTr-TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Nghị quyết số 10/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tổ chức thực hiện kiên toàn, xây dựng hệ thống tổ chức cơ quan làm công tác dân tộc các cấp.

- Tiếp tục thực hiện tốt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 của UBND tỉnh.

- Hàng năm xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh, trong đó chú trọng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số.

- Tăng cường công tác phát triển đảng viên là người dân tộc thiểu số, khắc phục tình trạng không có tổ chức đảng và đảng viên ở các thôn (ấp), nhất là đảng viên là người dân tộc thiểu số.

11. Chính sách đối với người có uy tín

- Chăm lo bồi dưỡng và phát huy tốt vai trò tích cực của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Đấu tranh với các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

- Kịp thời biểu dương, tôn vinh động viên người tiêu biểu có uy tín, doanh nhân, nhà khoa học là người dân tộc thiểu số có đóng góp trong việc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội cho tỉnh nhà.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc

Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh:

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt chương trình đầu tư phát triển bền vững, tham mưu UBND tỉnh xây dựng Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thực hiện chính sách dân tộc, thường xuyên thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, sơ, tổng kết, đánh giá kết quả việc thực hiện các Chương trình, Đề án, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì phối hợp với ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp và lồng ghép các nguồn lực đảm bảo cân đối vốn đầu tư phát triển để thực hiện các chương trình, dự án thuộc vốn đầu tư công do tỉnh quản lý thực hiện các chính sách dân tộc; tập trung huy động nguồn lực để đầu tư phát triển vùng dân tộc thiểu số của tỉnh. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, cụ thể hóa các giải pháp, định hướng phát triển vùng dân tộc thiểu số.

3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan rà soát, đề xuất xây dựng chính sách, hướng dẫn quản lý, sử dụng các nguồn vốn thực hiện chương trình, chính sách, Đề án phù hợp với điều kiện vùng dân tộc thiểu số. Bố trí kinh phí đối ứng của địa phương trong việc thực hiện các chương trình, chính sách theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh hàng năm. Ưu tiên cân đối các nguồn lực cho việc thực hiện chính sách dân tộc; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng các nguồn vốn đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả.

4. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn: Triển khai thực hiện tốt cơ chế, chính sách, định mức khoán bảo vệ rừng, tuyên truyền thực hiện tốt pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm về công tác bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường sinh thái, tạo sinh kế cho người dân sống gần rừng, trong đó ưu tiên các hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, hộ khó khăn. Hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất theo các mô hình mang lại hiệu quả kinh tế cao. Thực hiện tốt chương trình bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, cân đối, lập quy hoạch sử dụng đất công để bố trí đất ở, đất sản xuất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số thiếu hoặc không có đất ở, đất sản xuất. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khai thác, quản lý khoáng sản theo quy định của nhà nước đến vùng dân tộc thiểu số.

6. Sở Lao động – Thương binh và xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện các chính sách giảm nghèo đối với đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách đào tạo học nghề, kết nối giới thiệu việc làm cho lao động người dân tộc thiểu số, chú trọng việc chuyển đổi nghề nghiệp từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp cho đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với quy

hoạch, kế hoạch đào tạo nguồn lực, nâng cao chất lượng lao động đáp ứng nhu cầu của xã hội và thị trường lao động, nhất là nhu cầu lao động của các ngành kinh tế có thế mạnh trong tỉnh.

- Tăng cường cung cấp thông tin thị trường lao động, đẩy mạnh và mở rộng công tác tư vấn, hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số; khuyến khích doanh nghiệp trên địa bàn tham gia đào tạo, sử dụng lao động là con em người dân tộc thiểu số.

7. Sở Nội vụ:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt công tác tuyển dụng, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số đảm bảo tỷ lệ, cơ cấu hợp lý.

- Hàng năm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh, trong đó chú trọng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt chính sách phát triển giáo dục và đào tạo theo nội dung kế hoạch này.

9. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với ngành liên quan thực hiện tốt chính sách Y tế và dân số theo nội dung kế hoạch này.

10. Sở Văn hóa và Thể thao: Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt chính sách bảo tồn và phát triển văn hóa, phát triển thể dục thể thao theo nội dung kế hoạch này.

11. Sở Du lịch: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tốt chính sách phát triển du lịch theo nội dung kế hoạch này.

12. Sở Công thương

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất chương trình phát triển thương mại vùng dân tộc thiểu số theo hướng ưu tiên phát triển cơ sở hạ tầng, hỗ trợ tiếp cận thị trường, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, các mô hình gắn kết giữa các chủ thể tham gia vào quá trình sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm. Nâng cao chất lượng hoạt động của công tác khuyến công, hỗ trợ phát triển công nghiệp và thủ công nghiệp ở vùng đồng bào dân tộc.

- Tham mưu quản lý, đầu tư phát triển điện nông thôn phục vụ nhu cầu sinh hoạt của đồng bào dân tộc đặc biệt ở vùng dân tộc thiểu số.

13. Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các quy hoạch nông thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo tiêu chí của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý chất lượng xây dựng các công trình xây dựng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

14. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu cho UBND tỉnh đẩy mạnh công tác nghiên cứu các lĩnh vực khoa học tác động đến vùng dân tộc thiểu số; ứng dụng chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ

thuật vào sản xuất, chọn tạo giống mới, bảo quản, chế biến nông lâm thủy sản nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cải thiện đời sống cho đồng bào dân tộc.

- Triển khai thực hiện áp dụng có hiệu quả các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học trên các lĩnh vực phù hợp vào thực tiễn đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

15. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền bằng các hình thức, phương thức phù hợp với từng địa phương;

- Thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở; Tăng cường tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc.

16. Sở Tư pháp: Phối hợp với Ban Dân tộc và các ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện tốt chính sách phổ biến giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý theo nội dung kế hoạch này.

17. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh: Phối hợp với các ngành liên quan, các tổ chức Hội, đoàn thể để triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao hiệu quả và mở rộng vốn tín dụng ưu đãi đối với các dự án phát triển sản xuất, kinh doanh đối với hộ đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với từng giai đoạn.

18. Bộ Chỉ huy Quân sự, Công An tỉnh: Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tốt chính sách Quốc phòng an ninh theo nội dung kế hoạch này.

19. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bà Rịa – Vũng Tàu: Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa xã hội, công tác dân tộc... trên địa bàn tỉnh, đặc biệt đối với vùng dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng, số lượng các chương trình phát thanh, truyền thanh. Xây dựng các chuyên mục, tin bài phản ánh về các gương điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực là người dân tộc thiểu số.

20. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh.

- Tăng cường vận động đồng bào các dân tộc đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, vận động đồng bào các dân tộc thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Phát huy tốt vai trò giám sát nhân dân trong quá trình thực hiện các chương trình, chính sách đầu tư vùng dân tộc thiểu số địa bàn tỉnh; kịp thời khen thưởng biểu dương, nhân rộng những điển hình tiên tiến trong đồng bào dân tộc.

21. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Căn cứ nội dung kế hoạch này, chủ động phối hợp với Ban Dân tộc và các ngành liên quan chỉ đạo các phòng, ban và các địa phương có liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và theo quy định hiện hành. Đồng thời tăng cường xây dựng hệ thống chính trị, nâng cao năng lực của cơ quan quản lý nhà nước về dân tộc.

Thực hiện tốt công tác tổng hợp, báo cáo, đánh giá sơ kết, tổng kết các chương trình, chính sách dân tộc trên địa bàn.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Định kỳ hàng năm trước ngày **01/11** các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này về UBND tỉnh (**thông qua Ban Dân tộc**) để tổng hợp báo cáo Ủy ban Dân tộc, Tỉnh ủy.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung. Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có ý kiến bằng văn bản gửi về Ban Dân tộc để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- TTr.TU, TTr.HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Báo BR-VT, Đài PT-TH tỉnh;
- CVP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX 5(3)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH** ✓



Trần Văn Tuấn